

Bản án số: 49/2021/HS-ST

Ngày: 10-3-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Năm.

2/ Bà Lý Ngọc Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 239/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/02/2021 đối với bị cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm: 1970 tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: (HKTT: Không có; chỗ ở: Nhà trọ không số, khu C, tổ 123, KP 8, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ © và bà Sứ Thị H ©; có vợ và 03 con; tiền án: Tại bản án số 126/HSST ngày 15/01/1999, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2002, chưa thi hành các phần khác của bản án (án phí, tiền phạt); tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 139/STHS ngày 18/9/1995, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; chấp hành xong bản án ngày 25/03/2010. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Trương Văn T, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: Số 861/52/18/22/9/1 Trần Xuân S, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/11/2018, bà Lâm Thị Tr cùng chồng là ông Trương Văn T đến trước nhà số 45/36/45 Cao L, Phường N, Quận T tìm gặp bà Ngô Thị L để đòi nợ số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) mà bà L thiếu vợ chồng bà Tr, ông T trước đó. Bà L không có tiền trả nên xảy ra cự cãi với vợ chồng bà Tr và bà L bị bà Tr đuổi đánh. Chứng kiến sự việc, cháu Ngô Thanh V (sinh năm 2013, là cháu nội của bà L) chạy về nhà trọ báo cho chồng của bà L là Nguyễn Văn D biết sự việc. Do đã có mâu thuẫn với nhau từ trước giữa D, bà Tr với vợ chồng ông T về số tiền nợ trên; nên khi nghe tin, D nhặt 01 thanh kim loại đẹp, màu trắng, đầu nhọn (dài khoảng 20cm) dùng để xới đất trong bồn hoa, rồi đi bộ đến trước nhà số 45/36/45 Cao L, Phường N, Quận T thì gặp ông T đang đứng tại đây, còn bà Tr cầm viên đá đang đuổi theo bà L. Lúc này, D đang cầm trên tay phải thanh kim loại trên đâm 01 nhát vào vùng bụng bên phải của ông T gây thương tích. Sau khi sự việc xảy ra, ông T được gia đình đưa đến bệnh viện Nhân Dân 115 cấp cứu, còn Nguyễn Văn D đi đến kênh nước gần đó (không nhớ rõ vị trí) vứt bỏ hung khí rồi đi về nhà trọ. Đến khoảng 01 giờ, ngày 05/11/2018, bà Tr đến Công an Phường B, Quận 8 trình báo vụ việc. Công an Phường B, Quận 8 mời Nguyễn Văn D về trụ sở Công an Phường lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1018/TgT.18 ngày 12/12/2018 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của ông Trương Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu bụng gây chảy máu ổ bụng, thủng 08 (tám) lỗ ruột non đã được điều trị cắt đoạn ruột non dài 40 (bốn mươi) cm, lập lại lưu thông bằng stapler, đặt dẫn lưu, khâu vết thương:

+ Một sẹo đâm kích thước 1,4x0,2cm tại vùng bụng phải.

+ Một sẹo mổ kích thước 23x(0,2 – 1,3)cm tại giữa bụng.

+ Một sẹo dẫn lưu kích thước 0,8x0,5cm tại hố chậu phải.

+ Hình ảnh chỉ khâu nối ruột non tại bụng trái trên phim chụp cắt lớp điện toán vùng bụng.

2. Theo Thông tư 20/2014/TT – BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 51% (năm mươi một phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật sắc nhọn tác động gây ra, có nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra Quyết định trưng cầu giám định đề nghị Trung tâm Pháp y tiến hành giám định về vấn đề tâm thần, khả

năng nhận thức và điều khiển hành vi của Nguyễn Văn D trước, trong và sau khi vụ việc xảy ra. Ngày 28/5/2019, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y tâm thần số 2062/KLGD đối với Nguyễn Văn D như sau:

1. Về y học:

- Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi gây thương tích, đối tượng Nguyễn Văn D có tình trạng tâm thần bình thường.

2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

- Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi gây thương tích, đối tượng Nguyễn Văn D có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Việc đánh giá năng lực trách nhiệm hình sự không thuộc thẩm quyền trả lời của Giám định viên.

3. Ý kiến khác: Không.

Trách nhiệm dân sự: Ông Trương Văn T không yêu cầu Nguyễn Văn D bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSQ8 ngày 14/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án tù 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết vì bị hại không có yêu cầu.

- Về vật chứng : Không thu hồi được, nên không xem xét xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng 01 thanh kim loại đẹp, màu trắng, đầu nhọn (dài khoảng 20cm) rồi dùng tay phải đâm 01 nhát trúng vào vùng bụng bên phải của ông Trương Văn T, vào khoảng hơn 21 giờ 30 phút, ngày 04/11/2018, tại khu vực trước nhà số 45/36/45 Cao L, Phường N, Quận T,

Thành phố Hồ Chí Minh. Hậu quả gây nên thương tích cho ông Trương Văn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 51% (Năm mươi một phần trăm).

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và về nhân thân: Mặc dù bị cáo Nguyễn Văn D gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại ông Trương Văn T là 51%, nhưng bị cáo đã sử dụng con 01 thanh kim loại đẹp, màu trắng, đầu nhọn (dài khoảng 20cm) tấn công gây ra thương tích cho bị hại; nên được xác định là hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn D phải bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (nhưng thuộc trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này).

Đồng thời, trong lần phạm tội này của bị cáo còn thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, bị cáo có quá trình nhân thân xấu (đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”); nhưng không chịu sửa chữa lỗi lầm, tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu thành người sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường và vắng mặt tại phiên tòa, đây là quyền tự định đoạt của đương sự; nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng liên quan vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được hung khí gây án, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 3 Điều 134 (nhưng thuộc trường hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này); điểm h Khoản 1 Điều 52; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 06 (Sáu) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc